

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN,
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ- ST
Ngày 11 - 3 - 2022
V/v Ly hôn giữa chị H và anh
B.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quỳnh
2. Bà Lý Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Nhẫn-Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXX-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vì Thị Minh H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Bản X, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Đinh Văn B, sinh năm 1991; nơi cư trú: Bản Y, xã Huy Thượng, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 01 năm 2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Vì Thị Minh H trình bày: Chị H và anh B xác lập quan hệ vợ chồng từ tháng 02 năm 2018, trên cơ sở tự nguyện. Được Ủy ban nhân dân xã Huy Thượng, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 02/02/2018. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, đến đầu năm 2019 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng và thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Chị H và anh B đã sống ly thân từ tháng 1/2020 cho đến nay. Chị H thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là trầm trọng, không thể giải hoà, tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa

án giải quyết ly hôn với anh B. Quá trình hòa giải tại Tòa án, chị H và anh B tự nguyện ly hôn.

Về con chung, vợ chồng sinh được một người con chung là cháu Đinh Diệu H2, sinh năm 2018. Hiện nay cháu Đinh Diệu H2 đang sống cùng với gia đình ông, bà nội. Chị H yêu cầu được nuôi con chung. Chị H cho rằng, bản thân cháu H2 còn nhỏ tuổi, là nữ giới nên việc chị trực tiếp nuôi con sẽ phù hợp và đảm bảo phát triển tốt hơn về tâm sinh lý của cháu H2.

Về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng và nghĩa vụ chung về tài sản, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn là anh Đinh Văn B trình bày ý kiến xác nhận mâu thuẫn của vợ chồng. Về quan hệ hôn nhân, anh B và chị H tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Tuy nhiên, về con chung anh B yêu cầu được nuôi con chung. Anh B cho rằng, từ khi sinh ra, cháu H2 chủ yếu sinh sống cùng với gia đình ông bà nội (do vợ chồng chưa có nhà riêng nên sau khi kết hôn sinh sống cùng gia đình bố mẹ chồng). Từ khi vợ chồng ly thân đến nay, cháu H2 vẫn sống cùng với bố và ông bà nội. Về tài sản chung, tài sản riêng và nghĩa vụ chung về tài sản, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Dương sự, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Công nhận chị H và anh B tự nguyện ly hôn. Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Diệu H2. Về tài sản chung, tài sản riêng, về cấp dưỡng nuôi con, nghĩa vụ chung về tài sản, đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, sau khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành nên đã đưa vụ án ra xét xử công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXX – ST ngày 23 tháng 02 năm 2022.

[2] Về quan hệ hôn nhân, chị Vì Thị Minh H và anh Đinh Văn B xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Vì Thị Minh H và anh Đinh Văn B được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2018 (ngày đăng ký kết hôn).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống giữa vợ và chồng có nhiều khác biệt. Vợ chồng không tôn trọng, thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng trầm trọng nên chị H và anh B đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Quá trình giải quyết tại Tòa án, cả anh B và chị H đều không có giải pháp phù hợp để hàn gắn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Tại phiên hòa giải, chị Vì Thị Minh H và anh

Đình Văn B đã tự nguyện ly hôn. Xét thấy, vợ chồng anh B, chị H không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Tình trạng hôn nhân giữa hai vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Thỏa thuận ly hôn giữa hai vợ chồng là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung, vợ chồng anh B, chị H có một người con chung là cháu Đình Diệu H2. Xét yêu cầu nuôi con chung của chị H và anh B thấy rằng: Chị H kinh doanh thâm mỹ, anh B làm nghề lao động tự do. Chị H kinh doanh đồng thời sinh sống cùng một địa chỉ nên có nhiều thời gian chăm sóc con hơn so với anh B. Tuy hiện cháu H2 đang sống cùng với anh B nhưng việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục chủ yếu nhờ ông bà nội giúp đỡ. Cháu H2 hiện tuổi còn nhỏ nên giao cho mẹ nuôi dưỡng sẽ thuận tiện và phù hợp hơn trong việc chăm sóc. Mặt khác, bản thân cháu H2 là nữ giới cho nên giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo phát triển về tâm sinh lý tốt hơn đối với trẻ là nữ giới. Xét yêu cầu nuôi con của chị H là chính đáng, phù hợp với điều kiện, khả năng của chị H. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị H. Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung mới đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu H2.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung, chia tài sản chung, tài sản riêng và nghĩa vụ chung về tài sản đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí, chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 17, 18, 19, 20; khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 5, 235, 246 khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Vì Thị Minh H và anh Đình Văn B tự nguyện ly hôn.

2. Nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Giao cho chị Vì Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đình Diệu H2, sinh ngày 08/01/2018 cho đến khi cháu Đình Diệu H2 thành niên, đủ 18 tuổi. Chị Vì Thị Minh H không yêu cầu anh Đình Văn B cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Vì Thị Minh H và anh Đình Văn B vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Chị Vì Thị Minh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số: 0425 ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/3/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- UBND xã Huy Thượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Toà án tỉnh;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

B Tân Việt